TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **634/**2026/HSST
Ngày: 05/8/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Thảo**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Lê Thị Hạnh**
Bà Phạm Thị Mai Anh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Hà Hùng Cường – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Giang **-** Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 606/2026/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 651/2026/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 7 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN THIÊN T**, sinh ngày 30/6/1992. Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Tổ B, phường P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thiên C và bà Đặng Thị T1; Có vợ là Đào Thị B; có 04 con, con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/02/2026. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S5 - Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **ĐÀO CƯ P**, sinh ngày 21/4/2002. Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Tổ A, phường P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Cư S và bà Đào Thị M; Có vợ là Dương Thị U; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/02/2026. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S5 - Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **LÊ ANH T2**, sinh ngày 29/7/1993. Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn T, xã V, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu A và bà Nguyễn Thị T3; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/6/2026. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S5 - Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:**

1. Anh Nguyễn Anh S1, sinh ngày 05/11/2007.

Nơi thường trú: thôn H, xã L, thành phố Hải Phòng.

(Vắng mặt tại phiên tòa – Đã có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Đoàn Văn D, sinh ngày 08/5/2000.

Nơi thường trú: thôn H, xã N, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ở hiện tại: Số C hẻm B K, phường Đ, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa – Đã có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Anh Phí Văn N, sinh ngày 30/10/2006.

Nơi thường trú: Số E, thôn Đ, xã Y, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa – Đã có đơn xin xét xử vắng mặt)

4. Chị Nguyễn Khánh L, sinh ngày 20/7/2003.

Nơi thường trú: TDP Đ, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Tòa A, phường H, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

5. Chị Mùi Thanh T4, sinh ngày 12/9/2007.

Nơi thường trú: thôn Đ, xã P, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Số D khu D, phường H, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

6. Chị Trần Khánh L1, sinh ngày 08/5/2000.

Nơi thường trú: Khu B, thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện tại: Ký túc xá M, phường T, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Quang H, sinh ngày 22/8/1996.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: CHCC số 805, nhà B, KĐT N, tổ D, phường Y, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Ông Nguyễn Văn K, sinh ngày 01/01/1958.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: TDP Đ, phường Đ, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

3. Ông Đỗ Khắc M1, sinh ngày 21/9/1953.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: thôn Đ, xã P, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

4. Ông Trần Văn S2, sinh ngày 20/8/1972.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Khu B, thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

5. Anh Lê Văn C1, sinh ngày 30/01/1994.

Nơi thường trú: Thôn T, xã K, tỉnh Quảng Trị.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

6. Công ty TNHH D2

Trụ sở: Số G H, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Anh T5 – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh M2- sinh năm 1986

Địa chỉ: Số F ngõ A P, phường P, thành phố Hà Nội

(Theo giấy ủy quyền ngày 02/8/2026)

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/9/2025, tổ công tác Công an phường P làm nhiệm vụ tại khu vực cây xăng trên đường T, phường P, Hà Nội phát hiện Nguyễn Thiên T và Đào Cư P đang đứng tại bãi xe cạnh cây xăng T11 cùng 03 chiếc xe máy gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, gắn BKS: 29V1-592.27; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 99AH-016.91 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, gắn BKS: 26AP-009.03. Tại chỗ, T và P khai đang chuyển 03 xe máy trên về L, Quảng Trị để bán kiếm lời.

Đến 18 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an phường P tiến hành tuần tra kiểm soát phát hiện xe ô tô khách, gắn BKS: 50F-053.75 tại bãi xe cạnh cây xăng T, phường P, Hà Nội, bên trong cốp xe có 04 xe máy bao gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không gắn BKS; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn BKS; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, gắn BKS: 26AL-028.20 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn BKS: 88F1-364.90. Tại chỗ, anh Lê Văn C1 (Sinh năm: 1994; Nơi thường trú: xã K, tỉnh Quảng Trị) cho biết đã nhận 04 chiếc xe máy trên tại bãi xe ở ngõ D N, phường B, Hà Nội theo sự chỉ đạo của Lê Anh T2 để vận chuyển xe từ Hà Nội về Quảng Trị.

Tổ công tác đã lập biên bản, dẫn giải T, P và C1 cùng vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ : 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, gắn BKS: 29V1-592.27; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 99AH-016.91; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, gắn BKS: 26AP-009.03 và 01 điện thoại Oppo màu xanh, gắn sim. (Thu giữ của Nguyễn Thiên T)

Lập biên bản kiêm tra 03 chiếc xe máy trên phát hiện các xe: Dây nối ổ khóa điện bị rút và nối lại bằng đoạn dây sắt; chốt khóa cốp bị bung, hỏng; dây nối ở khóa điện ở dưới cổ xe bị cắt;

- 01 điện thoại Oppo A9 màu xanh, gắn sim. (Thu giữ của Đào Cư P)

- 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen gắn sim; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không gắn BKS; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn BKS; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, gắn BKS: 26AL-028.20 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn BKS: 88F1- 364.90. (Thu giữ của Lê Văn C1)

Lập biên bản kiểm tra 04 xe máy trên: Ổ khóa không có dấu hiệu bị phá, dây điện nối với ổ khóa dưới cổ xe đã bị rút ra, bị cắt đứt.

Quá trình điều tra xác định:

Đối với 07 chiếc xe máy đã thu giữ của Nguyễn Thiên T, Lê Văn C1. Cơ quan điều tra xác định 06 chiếc xe máy là vật chứng của 06 vụ án trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Vụ thứ 1: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, gắn BKS: 26AP-009.03: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Anh S1 (Sinh năm: 2007, Nơi thường trú: xã L, Hải Phòng), chiếc xe máy trên có số máy JA39E3223557, số khung RLHJA3928PY572579 và BKS thật là 34P1 - 044.98. Anh S1 bị mất trộm chiếc xe máy trên vào ngày 18/9/2025 tại trước trụ sở Công ty TNHH T12, địa chỉ: Số D L khu đô thị M, phường H, Hà Nội.

Vụ thứ 2: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 99AH - 016.91: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của anh Đoàn Văn D (Sinh năm: 2000; Nơi thường trú: xã N, Bắc Ninh). Anh D bị mất trộm chiếc xe máy trên vào ngày 18/9/2025 tại phòng trọ ở số A ngõ A ngách F hẻm D B, phường K, Hà Nội.

Vụ thứ 3: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, gắn BKS: 29V1 - 592.27: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Quang H (Sinh năm: 1996, Địa chỉ: xã B, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, anh H cho biết đã mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên vào tháng 3/2019. Đến tháng 2/2025, anh H cho em vợ là Phí Văn N (Sinh năm: 2006, Nơi thường trú: xã Y, Hà Nội) để sử dụng. Anh N bị mất trộm chiếc xe máy trên vào ngày 19/9/2025 tại trước cửa tòa nhà A1, ký túc xá Học viện N4, xã G, Hà Nội.

Vụ thứ 4: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn BKS: Xác minh số máy JA39E0450619, số khung RLHJA3901HY475465 của xe xác định chủ sở hữu xe là ông Nguyễn Văn K (Sinh năm: 1958; Nơi thường trú: phường Đ, Hà Nội), xe được gắn BKS: 29L5 - 276.91. Ông K cho biết ông mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên vào tháng 3/2028. Đến năm 2025, ông K cho con gái là chị Nguyễn Khánh L (Sinh năm: 2003; Nơi thường trú: phường Đ, Hà Nội). Ngày 17/9/2025, chị L bị mất trộm chiếc xe máy trên tại trước cửa hàng C2 số D H, phường H, Hà Nội.

Vụ thứ 5: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, gắn BKS: 26AL - 028.20: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của ông Đỗ Khắc M1 (Sinh năm: 1953; Nơi thường trú: xã P, Hà Nội), chiếc xe máy trên có số máy JA39E2123919, số khung RLHJA3928MY008491 và BKS thật là 29X1-952.10. Ông M1 mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên vào tháng 3/2021. Đến năm 2025, ông M1 cho cháu gái là Mùi Thanh T4 (Sinh năm: 2007; Nơi thường trú: xã P, Hà Nội) để sử dụng. Ngày 17/9/2025, chị T4 bị mất trộm chiếc xe máy trên tại đối diện phòng trọ ở số D Khu D, Phường H, Hà Nội.

Vụ thứ 6: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn BKS: 88F1 - 364.90: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của anh Trần Văn S2 (Sinh năm: 1972, Nơi thường trú: T, Phú Thọ). Anh S2 cho biết ngày 17/9/2025, con gái anh S2 là Trần Khánh L1 (Sinh năm: 2004; Nơi thường trú: xã T, Phú Thọ) điều khiển chiếc xe máy trên đến trước tòa nhà R Gold M, số A Hồ T, P, Hà Nội. Sau đó khi đi ra lấy xe thì phát hiện đã bị mất trộm.

Đối với 01 xe máy Honda Wave màu trắng, không gắn BKS. Xác minh số máy JA39E1382830, số khung RLHJA3916L Y047196 của xe xác định chủ sở hữu là anh Ninh Quốc H1 (Sinh năm: 2000; Địa chỉ: Y, Nam Định), xe được gắn BKS: 18D1 - 611.25. Anh N1 cho biết đã mua và đăng ký chính chủ chiếc xe trên vào tháng 02/2020. Đến tháng 11/2024 thì bán chiếc xe trên cho người khác (không rõ nhân thân). Cơ quan điều tra đã đăng bài viết thông báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe máy trên nhưng đến nay chưa tìm được chủ sở hữu.

Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được đối tượng gây ra 06 vụ trộm cắp tài sản trên.

Vụ án Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có:

Do muốn kiếm tiền nên Nguyễn Thiên T thường lên các hội nhóm mua bán xe máy không giấy tờ trên mạng để tìm mua xe máy không có nguồn gốc, không giấy tờ để bán lại kiếm lời. Khoảng đầu tháng 8/2025, T kết bạn nói chuyện với đối tượng sử dụng tài khoản zalo "Thanh Thanh" làm nghề mua bán xe máy (thu mua cả xe có giấy tờ và không giấy tờ). Nếu T muốn bán xe thì liên hệ với số điện thoại hotline 0366772773 của nhà xe T13, văn phòng nhà xe tại: Số H P, phường C, Hà Nội để gửi xe từ Hà Nội vào L, Quảng Trị cho "Thanh Thanh". Khi nào có xe gửi bán thì T sẽ chụp ảnh gửi cho "Thanh Thanh" và sẽ được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 0846456025 ngân hàng M4 mang tên Võ Trương Anh T6 hoặc tài khoản số 101876981840 ngân hàng V mang tên Hoàng Công Thị Ái N2. Khi đi mua xe máy T sẽ rủ em vợ là Đào Cư P đi cùng, T là người trực tiếp giao dịch. Sau khi mua được xe, P cùng T đi xe máy về nhà cất giấu, sau đó P và T sẽ đem xe đi bán. Mỗi lần bán được xe thì T sẽ cho P từ 100.000 đồng - 300.000 đồng.

Chiều ngày 17/9/2025, T gọi đến số điện thoại hotline 0366772773 của nhà xe T13 hỏi khi nào có xe từ Hà Nội vào Quảng Trị thì T6 nói tối ngày 18/9/2025 có xe đi từ Quảng Trị ra Hà Nội. Do chiều ngày 18/9/2025, T6 bận nên đã nhờ Lê Văn C1 đi phụ giúp T6 chuyến từ L ra Hà Nội của xe khách BKS: 50F - 053.75, C1 đồng ý. Khi đi T6 đưa cho C1 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus gắn sim số 0366772773 để liên hệ với khách và dặn C1 nếu có người gọi đến liên hệ gửi xe thì cứ nhận xe.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 18 và 19/9/2025, T đã mua 03 chiếc xe máy có nguồn gốc là xe do trộm cắp mà có, sau đó T cùng P mang đi tiêu thụ. Cụ thể:

- Xe thứ 1: Khoảng 15 giờ ngày 18/9/2025, T thấy bài đăng trên nhóm facebook "Mua bán xe không giấy tờ Hà Nội" nên đã nhắn tin với đối tượng sử dụng tài khoản "Trần Phi" và được hẹn đến cổng Chợ M, phường B, Hà Nội để giao dịch mua bán xe. Sau đó, T đi xe ôm đến khu vực chợ M5 (đối diện ngõ A K, phường B, Hà Nội) thì gặp 01 nam thanh niên (không xác định được nhân thân) cho T xem chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 26AP-009.03 *(vật chứng của vụ trộm thứ nhất)*. T nhìn thấy chiếc xe trên cắm chìa khóa nhưng không mở được, ổ khóa bị chọc phá, không có giấy tờ xe. T biết là xe do trộm cắp mà có nhưng do hám lợi nên T vẫn đồng ý mua với giá 5.400.000 đồng thanh toán bằng tiền mặt và mang về nhà tại phường P cất giấu.

- Xe thứ 2: Khoảng 20 giờ ngày 18/9/2025, T thấy bài đăng của tài khoản facebook "Ánh Ánh" trên nhóm "Mua bán xe không giấy tờ Hà Nội" nên đã nhắn tin và được hẹn ra hồ G, phường G, Hà Nội để giao dịch mua bán xe. T rủ P cùng đi mua, trên đường đi T bảo P đi mua xe không giấy tờ. Khi đến nơi thì gặp 01 nam thanh niên (không xác định được nhân thân), T bảo P đi sang bên kia đường để T mua xe. Người này cho T xem chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 99AH-016.*91 (vật chứng của vụ trộm thứ hai)*, xe có khóa đánh lại và không có giấy tờ xe. T biết là xe do trộm cắp mà có nhưng do hám lợi nên T vẫn đồng ý mua với giá 8.000.000 đồng tiền mặt và đi cùng P về nhà cất xe. Tối cùng ngày, T bảo P qua lấy chiếc xe máy trên mang về nhà P cất và dặn P rút một cực điện ở ắc quy xe máy để đỡ cháy. Do T dặn P như vậy nên P biết xe máy Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 99AH - 016.91 là xe trộm cắp.

- Xe thứ 3: Ngày 19/9/2025, T trao đổi thống nhất với "Thanh Thanh" bán chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 26AP-009.03 với giá 6.200.000 đồng và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 99AH-016.91 với giá 9.200.000 đồng. T rủ P mang 02 xe máy trên đến văn phòng nhà xe T13 tại số H P, phường C, Hà Nội để gửi cho "Thanh Thanh" vào L, Quảng Trị. Sau đó, T điều khiển xe máy BKS: 26AP-009.03 và P điều khiển xe máy BKS: 99AH-016.91 đến văn phòng T13. Khi đến nhà xe, T lên mạng thấy bài đăng bán xe Wave xanh không giấy tờ nên kết bạn với zalo "Trần P1" (đăng ký SĐT: 0776670192), P1 gửi cho T ảnh chiếc xe máy Wave màu xanh, BKS: 29V1 - 592.27, xe không giấy tờ và hẹn T ra hồ điều hòa đối diện nghĩa trang M6, phường C, Hà Nội để giao dịch mua bán. T gửi ảnh chiếc xe máy trên cho "Thanh Thanh" thì được trả giá 5.100.000 đồng. T và P đi đến quán nước gần văn phòng T13 rồi T gọi điện cho vợ là Đào Thị B (Sinh năm: 1997; Nơi thường trú: phường P, Hà Nội) ra đón T và P về. Quá trình ngồi uống nước thì P thấy ổ khóa chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 26AP - 009.03 bị chọc phá nên P biết nguồn gốc chiếc xe là do trộm cắp mà có. Khi B đến thì T bảo vợ ở lại trông xe. Sau đó, T bảo P chở T đi mua thêm 01 chiếc xe máy nữa. P biết T tiếp tục đi mua thêm 01 xe máy trộm cắp nữa nhưng do cần tiền nên P đã lấy xe máy của B chở T ra khu vực hồ điều hòa đề mua xe. Đến nơi, P đi xe máy về quán nước trước và T đi bộ đến vỉa hè đối diện số D đường N, phường T để gặp P1. P1 đi 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 29V1- 592.27 *(xe vật chứng của vụ trộm*

thứ ba) đến. T thấy ổ khóa bị chọc phá, có chìa khóa cắm nhưng không mở được, xe đã đấu điện trực tiếp và T hỏi xe có định vị không, thay BKS chưa thì P1 nói đã kiểm tra không có định vị và biển xe chuẩn. T biết là xe do trộm cắp mà có nhưng do hám lợi nên T vẫn đồng ý mua với giá 4.500.000 đồng tiền mặt và mang xe quay lại quán nước trên đường P.

Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, T sử dụng số điện thoại 0362055957 gọi đến số 0366772772 thì C1 bảo T đi ra bãi đỗ xe ở gần cây xăng trên đường T, phường P, Hà Nội. T nói có 03 xe máy nhưng chỉ có 02 người thì C1 nói sẽ đi hộ 01 xe. Khoảng 17 giờ 20 phút, xe ô tô khách gắn BKS: 50F-053.75 đến quán nước, C1 xuống xe thì T đưa chiếc xe máy Wave màu xanh gắn BKS: 29V1-592.27 đã nổ máy sẵn để đi, C1 đi xe máy theo sau xe ô tô khách BKS: 50F-053.75, T đi xe máy BKS: 26AP-009.03 và P đi xe máy BKS: 99AH-016.91 theo sau. Khi đến bãi đỗ ô tô cạnh cây xăng T11 thì T, P, C1 bị tổ công tác công an phường P, Hà Nội kiểm tra đưa về trụ sở.

Cùng ngày 19/9/2025, C1 còn nhận 04 chiếc xe máy khác của đối tượng sử dụng tài khoản zalo "Nhẫn" đăng ký bằng số điện thoại 0774302102 theo chỉ đạo của Lê Anh T2. Cụ thể:

Khoảng 05 giờ ngày 19/9/2025, xe ô tô khách gắn BKS: 50F-053.75 đến điểm đỗ trong ngõ D N, phường B, Hà Nội, C1 và 02 lái xe là anh Trần Hữu T7 (Sinh năm: 1975, Nơi thường trú: xã L, Quảng Trị) và anh Nguyễn Anh T8 (Sinh năm: 1993, Nơi thường trú: xã V, Quảng Trị) để xe ô tô lại rồi đi ăn. Khoảng 14 giờ cùng ngày, C1 ra thì thấy có 04 chiếc xe máy gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không gắn BKS; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn BKS; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, gắn BKS: 26AL-028.20 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn BKS: 88F1-364.90 để cạnh xe ô tô khách BKS: 50F-053.75. C1 gọi điện cho T8, T8 biết 04 chiếc xe máy này là của đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Nhẫn" đăng ký bằng số điện thoại 0774302102 (ảnh bìa tài khoản có để hình ảnh chụp tài khoản ngân hàng V1 số 1054723881 mang tên Tran Van S3) gửi nên T8 bảo C1 cứ cho lên xe chở về Quảng Trị nên C1 đã cho 04 chiếc xe máy trên lên xe ô tô.

Tại bản kết luận giám định số 7992/KL-KTHS ngày 18/11/2025 của Phòng PC09 - C3, kết luận: Số khung, số máy của 07 chiếc xe mô tô thu giữ trên là số nguyên thủy, không giám định BKS: 26AP-009.03, 99AH - 016.91, 29V1-592.27, 88F1-364.90, 26AL-028.20 do không có mẫu so sánh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2025 của UBND phường P, TP Hà Nội, kết luận:

1. 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng Bạc, BKS: 34P1 - 044.98, số khung: RLHJA3928PY572579, số máy: JA39E3223557 (khi thu giữ xe gắn BKS: 26AP-009.03) trị giá 10.500.000 đồng.

2. 01 xe mô tô Honda Wave màu Trắng, BKS: 99AH - 016.91, số khung: RLHJA3930RY032283; số máy: JA70E0304394 trị giá 12.500.000 đồng.

3. 01 xe mô tô Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 29V1 - 592.27, số khung: RLHJA3913K Y074774; số máy: JA39E0930972 trị giá 9.830.000 đồng

4. 01 xe mô tô Honda Wave, màu đen Bạc, BKS: 88F1 - 364.90, số khung: RIHJA3903HY098766; số máy: JA39E0098800 trị giá 7.500.000 đồng

5. 01 mô tô Honda Wave, màu đỏ đen bạc, BKS: 29X1 - 952.10, số khung: RLHJA3928MY008491; số máy: JA39E2123919 (khi thu giữ xe gắn BKS: BKS: 26AL-028.20) trị giá 10.500.000 đồng.

6. 01 xe mô tô Honda Wave màu Trắng Bạc, BKS: 18D1 - 611.25, số khung: RLHJA3916L Y047196; số máy: JA39E1382830 (khi thu giữ xe không gắn BKS) trị giá 9.450.000 đồng.

7. 01 xe mô tô Honda Wave màu Xanh Đen Bạc, BKS: 29L5 - 276.91; số khung: RLHJA3901HY475465; số máy: JA39E0450619 (khi thu giữ xe không gắn BKS) trị giá 8.230.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Anh T2 khai "Nhẫn" đã gửi xe máy cho T2 nhiều lần từ Hà Nội về Quảng Trị (khoảng 30 chiếc xe máy) cả 2 thỏa thuận nếu đến bãi xe mà N3 không thấy T2 thì cứ để xe máy bên cạnh xe ô tô khách BKS: 50F - 053.75 của nhà xe T13, T2 sẽ tự cho xe lên và chuyển vào Quảng Trị. Các lần gửi xe sau, N3 không liên lạc với T2 mà sẽ tự để xe cạnh xe ô tô của nhà xe Tân Quang D1 để T2 chuyển về Quảng Trị. Mỗi chiếc xe máy T thu của khách 500.000 đồng nhưng T2 chỉ gửi lại cho nhà xe 400.000 đồng, T2 được hưởng lợi 100.000 đồng. Tất cả các xe máy mà N3 gửi từ trước đến nay đều không có khóa xe, không có giấy tờ xe, nhiều xe không gắn BKS, có khoảng 6-7 xe ổ khóa bị đục. T2 biết là xe do trộm cắp mà có nhưng do hám lợi nên vẫn vận chuyển vào Quảng Trị cho N3. Mặc dù ngày 19/9/2025, T2 không đi phụ xe nhưng T2 biết rõ 04 xe mà Nhẫn gửi ngày 19/9/2025 có nguồn gốc như những chiếc xe mà trước đây mà Nhẫn gửi là xe do trộm cắp mà có. Nhưng do hám lợi nên vẫn chỉ đạo C1 nhận xe để chuyển từ Hà Nội về Quảng Trị, không nói với C1 nguồn gốc xe.

Đối với Trần Hữu T7, Nguyễn Tuấn A1 và Lê Văn C1. Quá trình điều tra xác định, T7, Tuấn A1 và C1 không biết nguồn gốc và không biết việc Lê Anh T2 nhận chuyển những xe máy có nguồn gốc do trộm cắp mà có từ Hà Nội về Quảng Trị nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với nhà xe T13. Quá trình điều tra xác định, nhà xe Tân Quang D1 không biết việc Lê Anh T2 nhận chuyển những xe máy có nguồn gốc do trộm cắp mà có từ Hà Nội về Quảng Trị nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với 30 chiếc xe máy T2 khai đã vận chuyển cho đối tượng "Nhẫn" trước đây. Quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng "Nhẫn", chưa thu được xe

máy nên không có có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T2 về việc tiêu thụ 30 chiếc xe máy trên.

Đối với việc T gửi xe máy cho T2: Quá trình điều tra xác định, T2 không biết nguồn gốc 3 chiếc xe máy mà T gửi vào ngày 19/9/2025 qua nhà xe T13 nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T2 về 03 chiếc xe máy T gửi.

Đối với Hoàng Công Thị Ái N2 (Sinh năm:1979; Nơi thường trú: xã L, Quảng Trị. Tại Cơ quan điều tra, N2 khai mở cửa hàng bán sách nên có nhiều người nhờ chuyển tiền. Nữ không nhớ ai đã nhờ chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng của Đào Cư P và Nguyễn Thiên T, không biết mục đích chuyển tiền để làm gì nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Võ Trương Anh T6 (Sinh năm: 2007; Nơi thường trú: xã L, Quảng Trị. Tại Cơ quan điều tra, T6 khai được Lê Thanh T9 (Sinh năm: 1992; Nơi thường trú: xã L, Quảng Trị) nhờ chuyển tiền đến tài khoản của T và P, không biết mục đích chuyển tiền để làm gì nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Lê Thanh T9 khai làm nghề sơn sửa xe, khách chủ yếu là người nước Lào và không có tài khoản ngân hàng Việt Nam nên đã nhiều lần nhờ T9 chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng của T và P. Sau đó, T9 nhờ T6 chuyển tiền hộ, T9 không nhớ người nhờ chuyển là ai, không quen biết và không mua bán xe máy với T. Xét thấy, đối với Lê Thanh T9 quá trình ghi lời khai còn có dấu hiệu không thành khẩn, hiên tại Cơ quan điều tra đã triệu tập nhưng không có mặt để làm việc nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi để tiếp tục xác minh làm rõ

Đối với 06 vụ án trộm cắp tài sản đến nay chưa xác định được đối tượng trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự để xác minh, điều tra xử lý sau.

Đối với 06 chiếc xe máy xác định là vật chứng của 06 vụ án trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả cho anh Nguyễn Anh S1 01 chiếc xe máy Honda Wave màu trắng bạc (bút lục 476 - thu lại BKS: 29AP- 009.03); anh Đoàn Văn D 01 chiếc xe máy Wave màu trắng, BKS: 99AH-016.91 (BL 498); anh Phí Văn N 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc (BL 520); chị Nguyễn Khánh L 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc không gắn BKS (BL531); chị Trần Khánh L1 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc, BKS: 88F1-364.90 (BL569); chị Mùi Thị T10 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ đen bạc (giữ lại BKS: 26AL - 028.20) (BL555)

Đối với Trần Văn S4 (Sinh năm: 2002; Nơi thường trú: xã X, TP Hồ Chí Minh. Tại Cơ quan điều tra, S4 khai tháng 2/2025, S4 mở tài khoản ngân hàng số 1054723881 ngân hàng V1. Sau đó, S4 đưa lại tài khoản trên cho Phan Thị B1 (Sinh năm: 1996; Nơi thường trú: xã T, Hà Tĩnh) - hiện đang bị Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L khởi tố về tội Rửa tiền. Bé đã đưa lại tài khoản ngân hàng trên cho người Trung Quốc (hiện không xác dịnh được nhân thân) để thực hiện chuyển, nhận tiền có nguồn gốc bất hợp pháp. S4 không biết và không liên quan đến việc

Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội nêu trên. S4 không đăng ký sử dụng số điện thoại 0774302102 và không sử dụng tài khoản zalo "Nhẫn" nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Z "T" đăng ký bằng số điện thoại 0776670192. Quá trình điều tra xác định chủ số thuê bao trên là Nguyễn Đắc Bảo M3 (Sinh năm: 1981; Nơi thường trú: T, TP Hồ Chí Minh).

Tại Cơ quan điều tra, M3 khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, không sử dụng tài khoản zalo "Trần P1", không bán xe máy cho T vào ngày 19/9/2025 tại hồ điều hòa đối diện nghĩa trang M6 nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với chị Đào Thị B. Quá trình điều tra, chị ` không biết và không liên quan đến việc Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của T và P nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng không gắn BKS, số khung: RLHJA3916L Y047196, số máy: JA39E1382830; Biển kiểm soát 26AP-009.03 và 26AL-028.20; đối tượng sử dụng tài khoản zalo "Nhẫn" đăng ký bằng số điện thoại 0774302102; đối tượng sử dụng tài khoản zalo "Trần Phong" đăng ký bằng số điện thoại 0776670192; đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Thanh Thanh", "Trần Phi", "Ánh Ánh". Cơ quan CSĐT đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu trên cùng với hành vi Lê Thanh T9 để xác minh, điều tra xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thiên T, Đào Cư P và Lê Anh T2 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 356/CT-VKSKV4 ngày 09/7/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thiên T, Đào Cư P và Lê Anh T2 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội. Các bị cáo thực sự ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại là anh Nguyễn Anh S1, Đoàn Văn D, anh Phí Văn N vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến: Các anh đã được gia đình các bị cáo Nguyễn Thiên T và Đào Cư P tự nguyện bồi thường chi phí sửa xe máy, không còn yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Thiên T và Đào Cư P.

- Người bị hại chị Nguyễn Khánh L có mặt tại phiên tòa có ý kiến: Sau khi nhận lại xe máy, xe của chị bị hỏng hóc nhiều và sửa chữa nhiều lần. Trước phiên tòa gia đình bị cáo Lê Anh T2 đã tự nguyện bồi thường cho chị số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng. Chị không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn K có mặt tại phiên tòa có ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật. Ông không có ý kiến gì khác.

- Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại vắng mặt tại phiên tòa, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì về dân sự.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả theo điểm b, s khoản 1 và nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xét xử, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51; phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 299 và khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thiên T và Đào Cư P;

Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1 và nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xét xử, người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt theo khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 299 và khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Lê Anh T2.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiên T từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 36 đến 42 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị cáo Đào Cư P từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị cáo Lê Anh T2 mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thiên T, Đào Cư P, Lê Anh T2 nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về bồi thường dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường dân sự nên không xét.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Oppo màu xanh thu giữ của Nguyễn Thiên T (BL87); 01 điện thoại Oppo A9 màu xanh thu giữ của Đào Cư P (BL168) xác định là phương tiện liên lạc giữa T và P liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại Công ty TNHH D2 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, gắn sim thu giữ của Lê Văn C1 (BL 308) do là tài sản của Công ty TNHH D2 cấp cho Lê Anh T2 để liên hệ với khách hàng, sau đó T2 đưa cho Lê Văn C1 sử dụng, Công ty không biết việc Lê Anh T2 và Lê Văn C1 sử dụng điện thoại liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại lắp kèm điện thoại Oppo màu xanh thu giữ của Nguyễn Thiên T; 02 sim điện thoại lắp kèm điện thoại Oppo A9 màu xanh thu giữ của Đào Cư P;

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc, không gắn BKS số khung: RLHJA3916LY047196, số máy: JA39E1382830; 01 Biển kiểm soát 26AL-208.20 thu giữ Lê Văn C1 (BL307); 01 Biển kiểm soát 26AP-009.03 thu giữ của Nguyễn Thiên T (BL 81) và 01 USB có chứa dữ liệu của camera an ninh (BL 487) Cơ quan CSĐT đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự cùng với hành vi Lê Thanh T9 để xác minh, điều tra xử lý sau (Theo Quyết định số 14067/Q Đ- CSHS ngày 02/04/2026 (BL32) và Quyết định số 42167/Q Đ -CSHS ngày 19/6/2026 (BL 62a) của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H) nên không đề nghị xem xét xử lý trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội đã truy tố, phù hợp vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với Kết luận giám định số 7992/KL-KTHS ngày 18/11/2025 của Phòng PC09 - Công an T và Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2025 của UBND phường P, TP Hà Nội cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/9/2025, tại khu vực chợ M5 (đối diện ngõ A K, phường B, Hà Nội), Nguyễn Thiên T có hành vi mua 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 26AP-009.03 trị giá 10.500.000 đồng mà T biết rõ xe có nguồn gốc do trộm cắp mà có. Ngày 18/9/2025, Nguyễn Thiên T rủ Đào Cư P đi mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 99AH- 016.91 trị giá 12.500.000 đồng mà T biết rõ xe có nguồn gốc do trộm cắp mà có. Sau khi biết nguồn gốc 02 chiếc xe máy trên T mua có nguồn gốc do trộm cắp mà có nhưng ngày 19/9/2025, P vẫn điều khiển xe máy chở T đến khu vực đối diện nghĩa trang M6, phường C, Hà Nội để mua 01 chiếc xe máy Wave màu xanh, BKS: 29V1 - 592.27 trị giá 9.830.000 đồng là xe trộm cắp mà có. Cùng ngày 19/9/2025, T và P đã mang 03 chiếc xe máy trên đến khu vực đường T, phường P, Hà Nội để chuyển lên xe khách vào Quảng Trị bán thì bị tổ công tác Công an phường P kiểm tra phát hiện. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Thiên T và Đào Cư P tiêu thụ là 32.830.000 đồng.

Cùng ngày 19/9/2025, tại ngõ D N, phường B, Hà Nội, Lê Anh T2 có hành vi tiêu thụ 03 xe máy do phạm tội mà có gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn BKS trị giá 8.230.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, gắn BKS: 26AL-028.20 trị giá 10.500.000 đồng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn BKS: 88F1- 364.30 trị giá 7.500.000 đồng, vận chuyển từ Hà Nội vào Quảng Trị. Tổng trị giá tài sản Lê Anh T2 tiêu thụ là 26.230.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thiên T, Đào Cư P và Lê Anh T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức pháp luật đầy đủ, hiểu biết rõ hành vi thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, có mục đích, có chủ định nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Xét vai trò của từng bị cáo: Đối với bị cáo T và P là trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết tổ chức chặt chẽ, bị cáo T nhận thức được tài sản mình mua lại là do người khác phạm tội mà có nhưng vì ham rẻ, muốn hưởng lời bất chính nên bị cáo vẫn mua lại để bán kiếm lời. Bị cáo P biết rõ nguồn gốc cả 3 chiếc xe do bị cáo T mua là xe do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn đi cùng T để mua xe và mang các xe trộm cắp đến khu vực đường T, phường P, Hà Nội để chuyển lên xe khách vào Quảng Trị. Bị cáo T2 phạm tội độc lập, mặc dù ngày 19/9/2025, T2 không đi phụ xe nhưng T2 biết rõ 03 chiếc xe máy mà đối tượng sử dụng tài khoản zalo "Nhẫn'' gửi ngày 19/9/2025 là xe do trộm cắp mà có nhưng do hám lợi nên vẫn chỉ đạo C1 nhận xe vận chuyển từ Hà Nội về Quảng Trị.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: các bị cáo Nguyễn Thiên T, Đào Cư P trong ngày 18/9/2025 đã tiêu thụ 02 xe máy do trộm cắp mà có và ngày 19/9/2025 tiêu thị 01 xe máy do trộm cắp mà có, mỗi xe đều có giá trị trên hai triệu đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng: "Phạm tội 2 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Anh T2 không có tình tiết tăng nặng nào.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo T, P, T2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cả ba bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xét xử; Các bị cáo T, P đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả và những người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo T, P; Bị cáo Lê Anh T2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặc dù các bị cáo

Nguyễn Thiên T và Đào Cư P phạm tội nhiều lần nhưng các lần đều là phạm tội ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại nên cần áp dụng cho các bị cáo T, P được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo T2 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét các bị cáo T, P, T2 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội. Xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp đối với các bị cáo và cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho các bị cáo tự sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự. Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[5] Về vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Oppo màu xanh thu giữ của Nguyễn Thiên T (BL87); 01 điện thoại Oppo A9 màu xanh thu giữ của Đào Cư P (BL168) xác định là phương tiện liên lạc giữa T và P liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại Công ty TNHH D2 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, gắn sim thu giữ của Lê Văn C1 (BL 308) do là tài sản của Công ty TNHH D2 cấp cho Lê Anh T2 để liên hệ với khách hàng, sau đó T2 đưa cho Lê Văn C1 sử dụng để liên lạc, Công ty không biết T2 và C1 sử dụng chiếc điện thoại để liên lạc liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại lắp kèm điện thoại Oppo màu xanh thu giữ của Nguyễn Thiên T; 02 sim điện thoại lắp kèm điện thoại Oppo A9 màu xanh thu giữ của Đào Cư P;

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc, không gắn BKS số khung: RLHJA3916L Y047196, số máy: JA39E1382830; 01 Biển kiểm soát 26AL-208.20 thu giữ Lê Văn C1 (BL307); 01 Biển kiểm soát 26AP-009.03 thu giữ của Nguyễn Thiên T (BL 81); 01 USB có chứa dữ liệu của camera an ninh Cơ quan CSĐT đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự cùng với hành vi Lê Thanh T9 để xác minh, điều tra xử lý sau (Theo Quyết định số 14067/Q Đ- CSHS ngày 02/04/2026- BL 32) nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Các bị cáo Nguyễn Thiên T, Đào Cư P và Lê Anh T2 phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thiên T và Đào Cư P;

- Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Anh T2

- Điều 299 và khoản 4 Điều 328; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thiên T 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo** hạn thử thách 40 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo **Đào Cư P 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo** hạn thử thách 36 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo **Lê Anh T2 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo** hạn thử thách 32 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Thiên T, Đào Cư P, Lê Anh T2 nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao các bị cáo Nguyễn Thiên T và Đào Cư P về Ủy ban nhân dân phường P, thành phố Hà Nội quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Giao bị cáo Lê Anh T2 về Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Quảng Trị quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

3. Về vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Oppo màu xanh, số Imei 1: 866967043097032, số Imei 2:866967043097024 thu giữ của Nguyễn Thiên T;

01 điện thoại Oppo A9 màu xanh, số Imei 1: 866967043505497, số Imei 2: 866967043505489 thu giữ của Đào Cư P.

Trả lại Công ty TNHH D2 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, gắn sim thu giữ của Lê Văn C1.

Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại lắp kèm điện thoại Oppo màu xanh thu giữ của Nguyễn Thiên T và 02 sim điện thoại lắp kèm điện thoại Oppo A9 màu xanh thu giữ của Đào Cư P;

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc, không gắn BKS số khung: RLHJA3916L Y047196, số máy: JA39E1382830; 01 Biển kiểm soát 26AL-208.20 thu giữ Lê Văn C1 (BL307); 01 Biển kiểm soát 26AP-009.03 thu giữ của Nguyễn Thiên T (BL 81); 01 USB có chứa dữ liệu của camera an ninh Cơ quan CSĐT đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự cùng với hành vi Lê Thanh T9 để xác minh, điều tra xử lý sau (Theo Quyết định số 14067/Q Đ- CSHS ngày 02/04/2026- BL 32) nên không xem xét xử lý trong vụ án.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng phân trại tạm giam N, Trại tạm giam số 1, Công an thành phố H

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- Các Bị cáo;bị hại; người có quyền và nghĩa vụ liên quan
- VKSND Khu vực 4 - Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội.
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND Khu vực 4 - Hà Nội.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Lê Thị Thảo